

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HSST
Ngày: 31/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI – TỈNH BẮC NINH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Quốc
Ông Nguyễn Duy Mạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài – tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST - HS, ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ H - SN 1980

Tên gọi khác: Nguyễn Thị Th

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm ruộng Trình độ học vấn: 7/12

Con ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị Đ

Có chồng là Nguyễn Văn D và có 03 con, lớn SN 2002, nhỏ SN 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2012 H (Tức Th) bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “ Tổ chức người khác ở lại nước ngoài trái phép” theo bản án số: 25/2012/HSST, ngày 27/4/2012. Đến ngày 31/8/2015 bị cáo được đặc xá.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/4/2019 đến 28/4/2019. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn H, SN 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, Thị Trấn Th, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Nguyễn Đình M, SN 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

3. Anh Lê Mạnh H, SN 1971 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Á, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

4. Anh Phạm Văn H, SN 1973(Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 27/4/2019, tại nhà Nguyễn Thị H bị Công an huyện Lương Tài phối hợp với công an xã Trung Chính bắt quả tang 03 đối tượng đang tham gia đánh ăn tiền bằng hình thức đánh số lô, số đề gồm: Nguyễn Thị H (là người bán số lô, số đề); Nguyễn Đình M; Nguyễn Văn H (là người mua số lô, số đề của H) thu giữ vật chứng gồm: số tiền 5.200.000đồng gồm tiền ghi số lô, số đề của M và H; 02 cặp số lô, số đề; 02 quyển sổ ghi chép số lô, số đề, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng đã qua sử dụng.

Ngoài ra H còn khai nhận trong ngày 27/4/2019 H bán số lô, số đề qua điện thoại cho Phạm Văn H số tiền là 245.000đồng; Lê Mạnh H số tiền là 420.000đồng và một số người qua đường H không biết tên tuổi, địa chỉ số tiền là 324.000 đồng. Quá trình điều tra H đã tự giác giao nộp số tiền là 1.324.000đồng; Phạm Văn H giao nộp số tiền là 245.000đồng; Lê Mạnh H giao nộp số tiền là 420.000đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280.

Tại bản cáo trạng số: 30/Ctr –VKS - LT ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài - Bắc Ninh truy tố Nguyễn Thị H (tức Nguyễn Thị Th) về tội “ *Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa trong bản luận tội đã phân tích động cơ, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H (tức Nguyễn Thị Th) phạm tội “ *Đánh bạc*”

Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm n, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự Xử phạt: Nguyễn Thị H (tức Nguyễn Thị Th) từ 08

đến 11 tháng tù và từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ tiền phạt, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 22 tháng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 quyển sổ màu xanh bên trong ghi số lô, số đề đã qua sử dụng, 01 quyển sổ tổng hợp bên trong ghi số lô, số đề đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO màu xanh màn hình bị vệt nứt nhiều chỗ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 6.139.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Thị H (tức Nguyễn Thị Th) 01 điện thoại di động IPHONE 5s màu trắng đã qua sử dụng và số tiền là 1.000.000đồng, nhưng giữ lại để đảm bảo Thi hành án.

- Trả lại cho Anh Nguyễn Văn H số tiền 50.000đ

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, thẩm phán chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Thị H đã khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/4/2019, H trực tiếp đánh bạc bằng hình thức nhận ghi số lô, số đề cho Nguyễn Đình M với số tiền 3.700.000 đồng. Trong đó gồm các số lô: số 68 là 100 điểm bằng 2.300.000 đồng; số 86 là 50 điểm bằng 1.150.000 đồng; các số đề gồm: 86 là 100.000 đồng; số 68 là 150.000 đồng; ghi cho Nguyễn Văn H với số tiền 1.450.000 đồng. Trong đó gồm số lô 83 là 50 điểm bằng 1.150.000 đồng; các số đề gồm: số 86 là 100.000 đồng; số 83 là 100.000 đồng, số 79 là 100.000 đồng. Ngay sau khi H viết xong 02 bảng cấp lô đề cho H và M và nhận tiền thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: số tiền 5.200.000 đồng gồm tiền ghi lô đề của M và H; 02 chiếc cấp lô đề; 02 quyển sổ ghi chép số lô đề, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng đã qua sử dụng. Ngoài ra H còn khai nhận trong ngày 27/4/2019 H bán số lô, số đề qua điện thoại cho Phạm Văn H số tiền là 245.000đồng gồm số lô 40, 08 mỗi số 05 điểm bằng 230.000 đồng; số đề: 05, 00, 80 mỗi số 5.000 đồng bằng 15.000 đồng; bán số đề cho Lê Mạnh H với số tiền là 420.000đồng gồm số: 06 là 200.000 đồng; các số 56, 65 mỗi số 50.000 đồng bằng 100.000 đồng; các số 09, 74, 76, 17, 32, 36 mỗi số 20.000 bằng 120.000 đồng và một số người qua đường H không biết tên tuổi, địa chỉ số tiền là 324.000 đồng gồm số 25, 14, 13, 15, 03, 92, 11, 00, 90, 25, 45, 06, 14, 20, 14, 12.

Như vậy căn cứ vào lời thú tội của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, tang vật của vụ án, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị H (tức Nguyễn Thị Th) phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị quần chúng nhân dân lên án, là tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, cướp của. Chính vì vậy cần xét xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng phòng ngừa chung trong toàn xã hội và giáo dục riêng đối với bản thân bị cáo.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy rằng vào năm 2012 H (Tức Th) bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “ Tổ chức người khác ở lại nước ngoài trái phép” theo bản án số: 25/2012/HSST, ngày 27/4/2012 đến tháng 8/2015 thì H được đặc xá, tại thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích, nhưng vẫn xác định bị cáo có nhân thân xấu, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo đang trong thời gian mang thai, hơn nữa bố bị cáo là đối tượng chính sách là bệnh binh hạng 3. Chính vì vậy, khi lượng hình cũng cần áp dụng điểm n, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

Ngoài hình phạt chính thì tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự còn quy định phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Đình M, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Phạm Văn H xác định đây là hành vi hoàn toàn độc lập và số tiền mà M, H, H và H sử dụng để mua số lô, số đề dưới 5.000.000 đồng; qua xác minh điều tra xác định M, H, H và H chưa có tiền án, tiền sự về tội "Đánh bạc", tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc". Do vậy hành vi của các đối tượng không cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy cơ quan Công an huyện Lương Tài ra quyết định xử phạt hành chính đối với M, H, H và H là phù hợp. Còn đối với những khách ghi số lô, số đề qua đường, do H không biết tên, tuổi địa chỉ nên không có cơ sở để xem xét xử lý. Đối với những thành viên trong gia đình H, do không biết việc H đánh bạc nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[5] **Về vật chứng của vụ án gồm:** 01 quyển sổ màu xanh bên trong ghi số lô, số đề đã qua sử dụng, 01 quyển sổ tổng hợp bên trong ghi số lô, số đề đã qua sử dụng, xét đây là công cụ phương tiện mà H sử dụng vào hành vi đánh bạc do

không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy, còn đối với 02 băng cấp lô đề được lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5.1] Đối với số tiền 7.189.000đồng, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh màn hình bị vệt nứt nhiều chỗ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động IPHONE 5s màu trắng đã qua sử dụng. Xác định số tiền mà các đối tượng sử dụng vào hành vi đánh bạc là 6.139.000 đồng; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh màn hình bị vệt nứt nhiều chỗ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen đã qua sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là 1.050.000đồng (Trong đó của H là 1.000.000đ và của anh H là 50.000đ) và 01 điện thoại di động IPHONE 5s màu trắng đã qua sử dụng xác định đây là tiền và tài sản riêng của H và anh H không sử dụng vào hành vi đánh bạc, do vậy cần trả lại cho H 1.000.000đồng và 01 điện thoại di động IPHONE 5s màu trắng đã qua sử dụng, nhưng giữ lại để đảm bảo Thi hành án. Trả lại cho anh Nguyễn Văn H số tiền 50.000đồng.

[6] Về án phí: Buộc Nguyễn Thị H (Tức Th) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ nhận xét trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; điểm n, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 47; Khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Nguyễn Thị H (Tức Thêu) phạm tội “ Đánh bạc”

Xử phạt: Nguyễn Thị H (Tức Th) 08 (Tám) tháng tù và 10.000.000đ tiền phạt, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thị H về cho Ủy ban nhân dân xã Trung Chính - huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc

người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về vật chứng của vụ án: - Tịch thu tiêu hủy 01 quyển sổ màu xanh bên trong ghi số lô, số đề đã qua sử dụng, 01 quyển sổ tổng hợp bên trong ghi số lô, số đề đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO màu xanh màn hình bị vỡ nứt nhiều chỗ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 6.139.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Thị H (Tức Th) 01 điện thoại di động IPHONE 5s màu trắng đã qua sử dụng và số tiền là 1.000.000đồng, nhưng giữ lại để đảm bảo Thi hành án.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn H số tiền 50.000đồng.

Về án phí: Buộc Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Lương Tài
- Chi cục THADS huyện Lương Tài
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Nam

